

Sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong môi trường giáo dục đại học hiện nay

Hồ Hải Thanh*, Hồ Thị Huyền*

*ThS. Khoa KHXH, Nghệ thuật và Nhân văn. Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 08/03/2024; Accepted: 19/03/2024; Published: 26/3/2024

Abstract: Active teaching methods are a set of teaching techniques to encourage creativity, practice teamwork skills and increase students' learning spirit. Create a friendly, collaborative learning environment and comprehensive development of students. Instead of just imparting knowledge one-way, teachers will use questions to arouse curiosity, promote participation and encourage learners to learn for themselves to develop thinking and self-study skills. Along with it, the teacher is the one who can evaluate the level of understanding and grasp of knowledge of students. To be able to implement active teaching methods, teachers must act as guides and accompany students in the learning process.

Keywords: Method, positive, technique, knowledge...

1. Đặt vấn đề

Khi nói đến dạy học tích cực chính là nói đến cách dạy học mà ở đó, người giáo viên đưa ra những gợi mở cho một vấn đề và cùng sinh viên bàn luận, tìm ra kết quả, lấy tư duy của người học làm nền tảng, người giáo viên chỉ là người hướng dẫn và luôn gợi mở vấn đề. Phát triển kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm. Thông qua đó, người học được rèn luyện kỹ năng này một cách thường xuyên. Có nhiều hoạt động đồng nghĩa với việc tăng mức độ tương tác, lớp học sẽ sôi động và đầy hứng khởi. Song song với đó là cải thiện được tư duy phản biện.

Khi người học trở thành tâm điểm, thì việc tiếp thu kiến thức không còn thụ động nữa. Ngoài ra, vấn đề tiếp thu và ghi nhớ kiến thức của sinh viên tăng lên. Đây là một phương pháp giảng dạy mới làm người học có khả năng tự học và giúp thời gian trên lớp được sử dụng có hiệu quả hơn. Học tập là quá trình chủ động nên thầy không thể học thay trò. Theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong những năm qua Trường Đại học Đồng Tháp đã vận dụng phương pháp giảng dạy, theo hướng tích cực, lấy người học làm trung tâm. Giảng dạy theo phương pháp tích cực thực chất là tiếp thu mọi tinh túy của phương pháp giảng dạy truyền thống, đồng thời tích cực hóa việc giảng dạy và nhất là việc học tập của học sinh, sinh viên lên mức tối đa. Giá trị cốt lõi của dạy học tích cực là dân chủ, trong lớp học sinh viên được biết, được bàn luận, lựa chọn, tham gia, đánh giá. Do đó tạo cơ hội phát triển cho tất cả sinh viên, tôn trọng sự khác biệt, cùng hợp tác và phát triển.

2. Nội dung nghiên cứu

Để áp dụng, trước hết cần có sự nhìn nhận đúng đắn về giảng dạy tích cực. Có người hiểu phương pháp giảng dạy tích cực là phương pháp giảng dạy nêu vấn đề, Đặt câu hỏi, phương pháp đóng vai, phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp thực hành, phương pháp thí nghiệm, phương pháp Cémina, phương pháp hội thảo,... Hiểu như vậy không sai nhưng chưa toàn diện và rất khó vận dụng vào thực tiễn. Lại càng không thể áp dụng một trong các phương pháp trên trong mọi tình huống và coi đó là giảng dạy tích cực. Giảng dạy tích cực thực chất là tích cực hoá sinh viên trong giờ học, tùy theo mức độ hợp tác của sinh viên, công tác chuẩn bị của giảng viên, trình độ giảng viên, thói quen học tập của sinh viên mà tổ chức dạy học tích cực nhiều hay ít để phù hợp với mục tiêu đào tạo. Thói quen lười tư duy trong quá trình học đã tồn tại cố hữu trong sinh viên. Có một thực tế là đã qua rồi cái thời thầy đọc trò ghi, thầy nói gì trò chép nấy vì bây giờ giáo trình, tài liệu tham khảo khá đầy đủ.

Để thay đổi thói quen này tuy không phải là dễ nhưng hoàn toàn có thể làm được. Và hơn ai hết, chính chúng ta, những người thầy, người cô phải là người khởi xướng sự thay đổi đó. Bản thân tôi cũng đã thử nghiệm phương pháp dạy tích cực cho một chương trong nội dung môn học và kết quả cho thấy nếu chúng ta khởi xướng và có biện pháp thúc đẩy, đánh giá tốt thì khả năng tự học của sinh viên sẽ ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, mọi sự thay đổi đều cần có thời gian để thích nghi, không nên thay đổi đột ngột mà cần phải tiến hành từ từ, đồng bộ thì mới đem lại hiệu quả cao. Theo quan điểm và kinh nghiệm của bản thân, khi áp dụng phương pháp

giảng dạy tích cực, chúng ta nên tập trung vào những vấn đề sau:

2.1. Giáo trình:

Để đáp ứng dạy học tích cực thì giáo trình cần giới thiệu được các nội dung mang tính định hướng cho các hoạt động thực hành của sinh viên. Cần khai thác sâu về vai trò, đặc điểm của môn học. Mặt khác, giáo trình của các môn học cần có sự hướng dẫn thật đầy đủ, chi tiết, cụ thể về các phương pháp và các định hướng sử dụng các phương pháp đó trong từng môn học.

Giáo trình phải được viết sao cho người học có thể tự học được. Trong giáo trình chỉ nên đưa những kiến thức cốt lõi, còn những kiến thức nâng cao người học sẽ đọc ở tài liệu tham khảo. Khi viết giáo trình phải nắm vững mục tiêu của học phần, mục tiêu của từng bài thì mới nêu bật được nội dung cần thiết và mới có cách viết phù hợp, đơn giản hóa các vấn đề phức tạp, để giáo trình trở thành giáo trình tự học của sinh viên. Đối với các môn học thuộc chuyên ngành kế toán, tài chính, rất nhiều môn đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực hành (làm bài tập), do vậy, cần xây dựng hệ thống bài tập đa dạng từ cơ bản đến nâng cao để sinh viên có thể ứng dụng lý thuyết đã nghiên cứu từ mức thấp đến cao.

2.2. Một số phương pháp dạy học tích cực

2.2.1. Dạy học theo nhóm

Dạy học nhóm còn được gọi bằng những tên khác nhau như: Dạy học hợp tác, Dạy học theo nhóm nhỏ, trong đó sinh viên của một lớp học được chia thành các nhóm nhỏ, trong khoảng thời gian giới hạn, mỗi nhóm tự lực hoàn thành các nhiệm vụ học tập trên cơ sở phân công và hợp tác làm việc. Kết quả làm việc của nhóm sau đó được trình bày và đánh giá trước lớp.

- Phát triển khả năng tương tác giữa các cá nhân trong công việc
 - Phát huy tính tích cực, tinh thần trách nhiệm
 - Hình thành năng lực quản lý, giải quyết vấn đề
 - Khuyến khích tính độc lập, thi đua trong học tập
- Có nhiều cách chia nhóm
- Chia nhóm theo sở thích
 - Theo trình độ
 - Hỗn hợp trình độ
 - Ngẫu nhiên

2.2.2. Dạy học theo phương pháp đặt câu hỏi (Phương pháp này dùng trong hầu hết các môn học)

Việc đặt câu hỏi cần đảm bảo những nguyên tắc sau :

- Câu phải liên kết logic với bài học

- Ngôn ngữ trình bày câu hỏi rõ vấn đề hỏi (từ nghi vấn phù hợp)

- Phù hợp với trình độ tư duy của đối tượng. Kích thích mọi người suy nghĩ (hạn chế câu hỏi nhắc lại thuần túy)

- Đặt câu hỏi đúng lúc và đúng chỗ. Mỗi câu hỏi chỉ nên hỏi một vấn đề, hỏi từng câu một, không hỏi nhiều câu cùng một lúc.

2.2.3. Phương pháp Đóng vai (có thể đóng vai các nhân vật trong các câu chuyện (ứng dụng của môn Ngữ văn)

Đóng vai là sinh viên làm thử một công việc hoặc thực hiện một ứng xử trong tình huống giả định. Phương pháp này giúp sinh viên suy nghĩ về một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự việc cụ thể mà các sinh viên quan sát được hoặc chính mình trải nghiệm. Đóng vai không chỉ bao gồm việc diễn mà quan trọng hơn là cuộc trao đổi sau việc diễn.

Cách thực hiện:

- Bước 1: Giảng viên giao nhiệm vụ cho SV : yêu cầu đóng vai cho nhóm, thời gian cho việc chuẩn bị đóng vai

- Bước 2: Các nhóm chuẩn bị đóng vai : phần lời của từng vai cần nhớ, phần diễn của từng vai, tổng duyệt diễn thử các vai

- Bước 3: Từng nhóm trình bày đóng vai (diễn)

- Bước 4: Nhận xét / thảo luận về việc đóng vai theo các tiêu chí về lời và hành động diễn có thể hiện đúng nội dung chính của bài và gây cảm xúc tích cực cho người xem không.

- Bước 5: Kết luận được rút ra từ nhiệm vụ đóng vai tập trung vào hiểu, vận dụng kiến thức kỹ năng mới của bài và thực tiễn.

2.3. So sánh với phương pháp dạy học truyền thống.

PPDH truyền thống	PPDH tích cực
1. Học: là quá trình tiếp thu, lĩnh hội kiến thức kỹ năng	Học: là quá trình tìm tòi, khám phá để hình thành phẩm chất năng lực
2. Bản chất: truyền thụ kiến thức cho sinh viên	Tổ chức hướng dẫn hoạt động học cho sinh viên
3. Mục tiêu: Cung cấp kiến thức kỹ năng	Hướng tới phát triển năng lực phẩm chất.
4. Nội dung: trong giáo trình và những tài liệu giảng viên cung cấp	Trong giáo trình, sinh viên tìm kiếm nguồn tài liệu gắn với nhu cầu học tập của mình (Internet, các nguồn khác...)
5. Không gian học tập: chủ yếu trong lớp	Đa dạng, trong và ngoài lớp học, hiện trường.
6. Đánh giá kết quả học tập rèn luyện: do giảng viên	Đánh giá kết quả học tập: giảng viên và sinh viên.

2.4. Áp dụng các biện pháp tích cực hóa sinh viên trước và trong giờ học.

- Để việc đọc tài liệu của sinh viên có hiệu quả, giảng viên nên đưa ra trước các câu hỏi, yêu cầu sinh

viên nghiên cứu tài liệu để trả lời những câu hỏi đó. Việc làm này sẽ giúp sinh viên nghiên cứu một cách trọng tâm, đúng mục tiêu của bài học. Đối với môn học có bài tập thì nên yêu cầu làm các bài tập phù hợp sau từng nội dung nghiên cứu.

- Khi lên lớp:

+ Yêu cầu sinh viên trình bày lại các vấn đề đã nghiên cứu để kiểm tra mức độ hiểu bài của sinh viên (trả lời các câu hỏi đã cho trước). Nên khuyến khích sinh viên trình bày các vấn đề theo ý hiểu, tránh để sinh viên nói lại các vấn đề của bài học như học thuộc lòng mà không nắm được bản chất của vấn đề.

+ Sau đó, giáo viên giảng giải những vấn đề mà sinh viên hiểu chưa đúng và giải đáp các thắc mắc cho họ. Nếu đủ điều kiện thì tổ chức thảo luận ngắn để làm rõ các vấn đề thuộc về bản chất.

Đề thúc đẩy sinh viên hăng hái tham gia học tập (trình bày, phát biểu ý kiến, sửa bài tập) nên cho điểm khuyến khích đối với các sinh viên tích cực xây dựng bài. Ngược lại, cũng cần cho điểm phạt nếu sinh viên không chuẩn bị bài trước khi lên lớp. Có vậy mới tích cực hóa sinh viên trong quá trình học.

2.4. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

Trong học tập điểm số chính là dấu hiệu chỉ báo cơ bản phản ánh kỹ năng kiến thức của một sinh viên cần phải đạt được qua một khoá học. Đánh giá quá trình học tập phải được thể hiện thông qua bảng điểm của sinh viên và hệ thống chuẩn mực dùng để xác định các điểm số đó. Chất lượng giảng dạy càng cao, mức độ chuẩn hoá càng lớn, khả năng quốc tế hoá nền giáo dục đó càng rộng. Việc hoàn thiện một hệ thống đánh giá kết quả học tập chất lượng cao là một yêu cầu tất yếu.

Đánh giá kết quả học tập của sinh viên đối với mỗi học phần cần phải đáp ứng được 2 mục tiêu, đó là đo lường kết quả học tập của sinh viên để phân loại học tập và giúp sinh viên học tốt hơn. Muốn vậy, công tác kiểm tra, đánh giá phải được đầu tư tốt, cụ thể:

- Đánh giá kết quả phải phù hợp với tiêu chí, sứ mệnh của nhà trường, phù hợp với chuyên ngành, lĩnh vực liên quan

- Các biện pháp đánh giá rõ ràng. Sử dụng đa dạng hoạt động đánh giá trực tiếp và gián tiếp. Hoạt động đánh giá diễn ra liên tục, lặp lại. Dữ liệu được thu thập chính xác.

- Huy động nhiều người đánh giá khác nhau để cho ra kết quả công bằng và nhất quán. Kết quả thể hiện được kiến thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên. Cần chú trọng kỹ năng tổng hợp, phân tích và thực hành của sinh viên. Chẳng hạn, đối với phần bài tập,

đề thi (môn học đang giảng dạy) được ra theo số báo danh trong phòng thi của sinh viên, như vậy, mỗi sinh viên sẽ có một đáp án khác nhau. Cách ra đề này đã hạn chế được việc copy của sinh viên và đòi hỏi sinh viên phải học, phải làm bài tập thì mới biết cách làm bài kiểm tra và bài thi.

- Đề thi hoặc đề kiểm tra cũng không nên ra quá khó hoặc quá dễ vì như vậy sinh viên sẽ không biết được mình đang đứng ở mức độ nào để phấn đấu. Rõ ràng, khi đi học, đi làm luôn là mối quan tâm hàng đầu của sinh viên, có tác dụng khuyến khích các em chăm chỉ, chuyên cần học tập. Vì vậy, nó cần được sử dụng làm đòn bẩy thực sự trong dạy học tích cực.

3. Kết luận

Hiện nay, dạy học tích cực đang được phát triển rộng rãi trong tất cả các cấp học. Mỗi nhà giáo ngoài kiến thức chuyên môn, còn phải trau dồi kỹ năng sư phạm và cũng là một người nghệ sĩ khi đứng trên bục giảng. Phải thấp sáng lên tâm hồn trong mỗi sinh viên sự say mê, sáng tạo giúp cho sinh viên có thể làm chủ kiến thức, kỹ năng làm việc. Có như vậy các phương pháp dạy học tích cực mới phát huy được hiệu quả.

Trong điều kiện giảng dạy theo học chế tín chỉ, chúng ta chỉ có đủ thời gian đào tạo cho sinh viên những phần kiến thức cốt lõi (phần kiến thức phải học) của ngành nghề. Do vậy, để không lãng phí thời gian trên lớp, chúng ta cần rèn luyện cho sinh viên có khả năng tự học, tự phát triển. Một khi sinh viên tự khám phá ra tri thức mới thì các em sẽ cảm thấy hứng thú hơn với việc học. Điều này không chỉ tốt cho các em khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường mà còn hữu ích ngay cả khi các em đã ra trường, làm việc ở bất cứ lĩnh vực nào thì cũng luôn phải học và tự học suốt đời thì mới có thể đáp ứng, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Còn đối với giáo viên thì niềm say mê học tập của sinh viên luôn truyền cảm hứng cho các thầy cô giảng dạy hăng say và nhiệt tình hơn. Vì vậy, hơn bao giờ hết, việc đổi mới giảng dạy theo hướng tích cực cho sinh viên là thực sự cần thiết.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Lưu Xuân Mới (1998). *Kiểm tra, thanh tra, đánh giá trong giáo dục*. Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội.
- [2]. Trần Thị Tuyết Oanh (2009), *Đánh giá và đo lường kết quả học tập*. NXB ĐHQG Hà Nội
- [3]. Đặng Thị Tâm Ngọc, *Một vài trao đổi về phương pháp giảng dạy tích cực*, Đại học Nha Trang.
- [4]. Lại Ngọc Khánh, *Phương pháp 2 giảng dạy tích cực trong đào tạo theo học chế tín chỉ*, ĐHY Dược – ĐHTH Thái Nguyên